

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2725/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24/6/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 170/TTr-SLĐTBXH ngày 19/7/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020 (bản sao Nghị quyết đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể: Tổ chức điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo quy định tại Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với những hộ nghèo không có thành viên nào có khả năng lao động, điều tra phân loại đối tượng cụ thể để có chính sách hỗ trợ riêng phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; trên cơ sở kết quả điều tra, tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020; hàng năm đánh

A Tân

giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hòa Hiệp**

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

**ĐẾN** Số: 22175/B  
Ngày: 19/7/18  
Chuyên: .....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 118/2018/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai  
giai đoạn 2018 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 6279/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về dự thảo Nghị quyết ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai áp dụng cho giai đoạn 2018 - 2020 với các nội dung chính sau:

1. Các tiêu chí tiếp cận đo lường nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2018 - 2020

a) Các tiêu chí về thu nhập:

- Chuẩn nghèo: 1.200.000 đồng/người/tháng ở khu vực nông thôn và 1.450.000 đồng/người/tháng ở khu vực thành thị.

- Chuẩn cận nghèo: 1.550.000 đồng/người/tháng ở khu vực nông thôn và 1.900.000 đồng/người/tháng ở khu vực thành thị.

b) Tiêu chí mức độ thiếu hụt tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản:

- Các dịch vụ xã hội cơ bản (05 dịch vụ): Y tế; giáo dục; nhà ở; nước sạch và vệ sinh; thông tin.

- Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản bao gồm 10 chỉ số: (1) tiếp cận các dịch vụ y tế; (2) bảo hiểm y tế; (3) trình độ giáo dục của người lớn; (4) tình trạng đi học của trẻ em; (5) chất lượng nhà ở; (6) diện tích nhà ở

bình quân đầu người; (7) nguồn nước sinh hoạt; (8) hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; (9) sử dụng dịch vụ viễn thông; (10) tài sản phục vụ tiếp cận thông tin.

2. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của tỉnh Đồng Nai áp dụng cho giai đoạn 2018 - 2020 và chính sách bảo lưu đối với hộ thoát nghèo

a) Chuẩn hộ nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

+ Có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.200.000 đồng trở xuống.

+ Có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.200.000 đồng đến 1.550.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Khu vực thành thị: Là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

+ Có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.450.000 đồng trở xuống.

+ Có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.450.000 đồng đến 1.900.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

b) Chuẩn hộ cận nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.200.000 đồng đến 1.550.000 đồng và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Khu vực thành thị: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.450.000 đồng đến 1.900.000 đồng và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

c) Hộ có mức sống trung bình

- Khu vực nông thôn: Là hộ có mức thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.550.000 đồng đến 2.050.000 đồng.

- Khu vực thành thị: Là hộ có mức thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.900.000 đồng đến 2.550.000 đồng.

d) Chính sách bảo lưu đối với hộ mới thoát nghèo

Các hộ mới thoát nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh tiếp tục được thụ hưởng thêm 02 năm các chính sách như hộ nghèo, gồm: Giáo dục; dạy nghề; khuyến nông - khuyến công; bảo hiểm y tế (riêng đối với trường hợp người thuộc hộ gia đình cận nghèo mới thoát nghèo thì được hỗ trợ bảo hiểm y tế 05 năm sau khi thoát nghèo theo quy định).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Mức chuẩn nghèo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này là căn cứ để đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; là cơ sở xác định đối tượng để thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội; hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác trong giai đoạn 2018 - 2020.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì triển khai thực hiện các chính sách, dự án, các hoạt động thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, dự án, hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định và các giải pháp đã thực hiện có hiệu quả trong giai đoạn 2015 - 2017; ưu tiên tập trung nguồn lực đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao. Tách các đối tượng hộ nghèo không có thành viên nào có khả năng lao động ra khỏi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững để có chính sách hỗ trợ riêng phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát, vận động tổ chức và Nhân dân phối hợp thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để hộ nghèo có ý thức phấn đấu vươn lên thoát nghèo; phát huy vai trò tham gia của cộng đồng và người dân trong hoạt động giám sát việc thực hiện các mục tiêu, chính sách, dự án, hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của tỉnh.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2018.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 126/2014/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về chuẩn hộ nghèo, chuẩn hộ cận nghèo và chính sách hỗ trợ hộ mới thoát nghèo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 - 2020.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 07 năm 2018. *Nguyễn Phú Cường*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, PTH.



**Nguyễn Phú Cường**